

Hà Nội, ngày 26 tháng 5 năm 2014

Số: 879 /QLCL-VP

V/v cung cấp thông tin hoàn thiện thông tin hoàn thiện đề cương Đề án nâng cao chất lượng nguồn nhân lực ngành Nông nghiệp và PTNT

**Kính gửi: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
(Vụ Tổ chức cán bộ)**

Thực hiện văn bản số 2300/BNN-TCCB ngày 14/5/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc cung cấp thông tin hoàn thiện đề cương Đề án nâng cao chất lượng nguồn nhân lực ngành Nông nghiệp và PTNT giai đoạn 2014-2020; Cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản báo cáo:

1. Thực trạng nguồn nhân lực thuộc lĩnh vực quản lý

Cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản là tổ chức trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật trong lĩnh vực chất lượng, an toàn thực phẩm nông sản, lâm sản, thủy sản thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ theo phân cấp, ủy quyền của Bộ trưởng.

1.1. Nguồn nhân lực thuộc hệ thống Cục Quản lý Chất lượng NLS&TS

Đến 20/5/2014, nhân lực toàn hệ thống Cục là 474 người (59 công chức, 205 viên chức và 210 lao động hợp đồng), trong đó tỷ lệ cán bộ có trình độ đại học và trên đại học là 82%.

Công chức, viên chức và lao động hợp đồng trong hệ thống được sắp xếp, bố trí đúng vị trí công tác, đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung trong bản mô tả vị trí việc làm; Công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kiến thức pháp luật cho CBNV được Cục quan tâm, do vậy hầu hết cán bộ nắm vững chuyên môn, nghiệp vụ, chủ động trong công việc.

1.2. Nguồn nhân lực tại Địa phương

Trung bình mỗi Chi cục Quản lý Chất lượng NLS&TS hiện nay được giao khoảng 14,3 biên chế (bao gồm cả biên chế hành chính và biên chế sự nghiệp). Theo thiết kế trung bình một Chi cục cần có 17,5-20 biên chế, do vậy nguồn nhân lực tại địa phương hiện chưa đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ quản lý nhà nước về ATTP tại địa phương.

Công tác đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ cho các cán bộ địa phương đã được chú trọng hàng năm nhưng nội dung và đối tượng được đào tạo còn trùng lặp, không đồng đều; cần tiếp tục cải tiến quy hoạch, kế hoạch, giáo trình đào tạo bài bản cho các nhóm đối tượng.

2. Số liệu đội ngũ công chức, viên chức, kỹ thuật viên thuộc hệ thống quản lý (Phụ lục gửi kèm)

Kính báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các Phó Cục trưởng (để biết);
- Lưu: VT, VP.



**Phụ lục. THÔNG TIN PHỤC VỤ HOÀN THIỆN ĐỀ ÁN NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG NGUỒN NHÂN LỰC
NGÀNH NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT GIAI ĐOẠN 2014-2020**

(Kèm theo văn bản số 879/QĐ-LV ngày 26/5/2014 của Cục Quản lý Chất lượng NLS&TS)

TT	ĐỐI TƯỢNG/ PHÂN LOẠI	SỐ LƯỢNG		NHIỆM VỤ	GIẢI PHÁP
		Tổng số hiện có	Nhu cầu dự báo 10 năm tới		
I	KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CHUNG	1,374	1,843	1. Xây dựng, trình Bộ kế hoạch/chương trình nâng cao chất lượng nguồn nhân lực quản lý chất lượng, ATTP nông lâm thủy sản. Trong đó làm rõ cơ chế: - Tuyển dụng - Điều kiện, tiêu chuẩn công chức, viên chức, kỹ thuật viên hoạt động trong lĩnh vực QLCL, ATTP nông lâm thủy sản, gắn với công tác đào tạo, bồi dưỡng trọng tâm/ trọng điểm. - Giám sát, đánh giá kết quả thực thi công vụ, nhiệm vụ 2. Tổ chức thực hiện nhiệm vụ được Bộ giao	
II	CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ				
1	Công chức				
1.1	Công chức thuộc Cục	59	104		
-	Công chức quản lý chất lượng thủy sản	10	15	- Nâng cao chất lượng tuyển dụng	- Xây dựng vị trí việc làm - Xây dựng tiêu chuẩn, điều kiện chức danh công chức
-	Công chức quản lý chất lượng nông sản	8	15	- Kiểm toán công tác quản lý, sử dụng nguồn nhân lực thông qua cơ chế giám sát, đánh giá kết quả thực thi công vụ	- Xây dựng và phối hợp thực hiện kế hoạch/ chương trình đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ quản lý chất lượng nông lâm thủy sản
-	Công chức quản lý kiểm nghiệm	4	9	- Đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, kiến thức kỹ năng	- Thực hiện đào tạo, bồi dưỡng công chức theo quy định chung - Thực hiện điều động, biệt phái, luân chuyển công chức
-	Công chức QLCL nông lâm thủy sản & kn	19	39		
-	Khác (kế toán, tổ chức, tổng hợp,...)	18	26		
1.2	Công chức thuộc ngành (Chi cục Quản lý Chất lượng NLS&TS địa phương)*	900	1260		
2	Viên chức và tương đương thuộc Cục	415	479	- Nâng cao chất lượng tuyển dụng	- Xây dựng vị trí việc làm
-	Viên chức chất lượng, ATTP thủy sản	82	89	- Kiểm toán công tác quản lý, sử dụng nguồn nhân lực thông qua cơ chế giám sát, đánh giá kết quả thực thi công vụ	- Xây dựng tiêu chuẩn, điều kiện viên chức
-	Viên chức chất lượng, ATTP nông lâm sản	24	60	- Đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, kiến thức kỹ năng	- Thực hiện đào tạo, bồi dưỡng viên chức theo quy định chung
-	Viên chức kiểm nghiệm xét nghiệm	161	175	- Xây dựng chế độ, chính sách đãi ngộ	- Đề xuất cơ chế chính sách đãi ngộ gắn với chức danh nghề nghiệp viên chức
-	Khác (kế toán, tổ chức, tổng hợp,...)	148	155		

Ghi chú: "*" : Số liệu nhân lực các Chi cục Quản lý Chất lượng NLS&TS đến tháng 12/2012 là 785 người, ước thực hiện đến nay là 900 người (bình quân 14,3 người/ chi cục)